

Số: /BC-SNV

Bắc Kạn, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả việc thực hiện sáp nhập thôn, tổ dân phố theo chỉ đạo tại Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

Sở Nội vụ báo cáo kết quả việc thực hiện sáp nhập thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019 - 2023 như sau:

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO CỦA TRUNG ƯƠNG, CỦA TỈNH VỀ SÁP NHẬP THÔN, TỔ DÂN PHỐ

1. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”

Nghị quyết số 18-NQ/TW nêu rõ về đặc điểm tình hình, nguyên nhân hạn chế, bất cập; các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể đối với hệ thống tổ chức của Đảng, hệ thống tổ chức của Nhà nước ở Trung ương, chính quyền địa phương và Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và hội quần chúng nhằm thực hiện chủ trương tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, hoạt động, cụ thể:

1.1. Quan điểm, mục tiêu

a) Quan điểm chỉ đạo

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, hiệu lực quản lý của Nhà nước, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và quyền làm chủ của nhân dân; bám sát Cương lĩnh, Hiến pháp, Điều lệ và các văn kiện của Đảng trong việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; đặt trong tổng thể nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng; thực hiện đồng bộ với đổi mới kinh tế, đáp ứng yêu cầu xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Giữ vững các nguyên tắc tổ chức, hoạt động và đề cao kỷ luật, kỷ cương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; nghiêm túc thực hiện nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo việc đổi mới, sắp xếp và quản lý tổ chức bộ máy, biên chế của hệ thống chính trị. Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung thống nhất của Trung ương, đồng thời phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của từng cấp, từng ngành, từng địa phương; xác định rõ trách nhiệm của tập thể và cá nhân, nhất là người đứng đầu.

- Bảo đảm tính tổng thể, đồng bộ, liên thông; kết hợp hài hòa giữa kế thừa, ổn định với đổi mới, phát triển; gắn đổi mới tổ chức bộ máy với đổi mới phương thức lãnh đạo, tinh giản biên chế và cải cách chế độ tiền lương; cơ cấu lại và nâng cao

chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thu hút người có đức, có tài; bố trí đủ nguồn lực cần thiết và có cơ chế, chính sách phù hợp đối với những người chịu tác động trực tiếp trong quá trình sắp xếp.

- Có sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị với quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, hiệu quả. Lãnh đạo tập trung, thống nhất; thực hiện thường xuyên, liên tục, tích cực, mạnh mẽ, có trọng tâm, trọng điểm, có lộ trình, bước đi vững chắc, đáp ứng yêu cầu cả trước mắt và lâu dài. Những việc đã rõ, cần thực hiện thì thực hiện ngay; những việc mới, chưa được quy định, hoặc những việc đã có quy định nhưng không còn phù hợp thì mạnh dạn chỉ đạo thực hiện thí điểm, vừa làm vừa rút kinh nghiệm, từng bước hoàn thiện, mở rộng dần, không cầu toàn, không nóng vội; những việc chưa rõ, phức tạp, nhạy cảm, còn có ý kiến khác nhau thì tiếp tục nghiên cứu, tổng kết để có chủ trương, giải pháp phù hợp.

- Thực hiện nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc và một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính. Mô hình và quy mô tổ chức bộ máy phải phù hợp với tính chất, đặc điểm, chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên về đổi mới, sắp xếp tổ chức, bộ máy, tinh giản biên chế; tăng cường tuyên truyền, vận động, thuyết phục, tạo sự thống nhất cao trong Đảng và sự đồng thuận trong xã hội, không để các thế lực thù địch, các phần tử xấu lợi dụng xuyên tạc, chống phá, chia rẽ nội bộ.

b) Mục tiêu

Từ những hạn chế, bất cập nêu trên, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII đã đề ra mục tiêu tổng quát, mục tiêu cụ thể trong thời gian tới:

Mục tiêu tổng quát: Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa nhằm tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước và chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội; phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; giảm chi thường xuyên và góp phần cải cách chính sách tiền lương.

Mục tiêu cụ thể:

- Đến năm 2021: (1) Cơ bản hoàn thành việc sắp xếp, kiện toàn một số tổ chức và các đầu mối bên trong của từng tổ chức theo hướng giảm đầu mối, giảm tối đa cấp trung gian, giảm cấp phó. Sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện một số quy định liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị để kịp thời khắc phục tình trạng trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý; (2) Thực hiện thí điểm một số mô hình mới về tổ chức bộ máy và kiêm

nhệm chức danh để tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, góp phần làm rõ về lý luận và thực tiễn; (3) Sắp xếp thu gọn hợp lý các đơn vị hành chính cấp xã chưa đạt 50% tiêu chuẩn theo quy định về quy mô dân số, diện tích tự nhiên và giảm số lượng thôn, tổ dân phố; (4) Giảm tối thiểu 10% biên chế so với năm 2015.

- Từ năm 2021 đến năm 2030: (1) Hoàn thành việc nghiên cứu và tổ chức thực hiện mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị phù hợp với yêu cầu, điều kiện cụ thể của nước ta trong giai đoạn mới; giảm biên chế; (2) Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức, khắc phục được tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị; (3) Tiếp tục cụ thể hoá, thể chế hoá chủ trương, nghị quyết, kết luận của Đảng về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy bằng các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; (4) Phân định rõ và tổ chức thực hiện mô hình chính quyền nông thôn, đô thị, hải đảo và đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt; (5) Cơ bản hoàn thành việc sắp xếp thu gọn các đơn vị hành chính cấp huyện, xã và thôn, tổ dân phố theo tiêu chuẩn quy định.

- Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập từ nay đến năm 2030: Thực hiện có hiệu quả theo lộ trình, mục tiêu và nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết Trung ương 6 khoá XII về "Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập".

1.2. Nhiệm vụ, giải pháp

Để đạt được các mục tiêu đã đề ra, Nghị quyết số 18-NQ/TW đã nêu rõ các nhiệm vụ, giải pháp chung của toàn bộ hệ thống chính trị và nhiệm vụ, giải pháp cụ thể đối với hệ thống tổ chức của Đảng, hệ thống tổ chức của Nhà nước ở Trung ương, chính quyền địa phương và Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và hội quần chúng, cụ thể:

- Đối với hệ thống tổ chức của Đảng: Nghị quyết số 18-NQ/TW đề ra 09 nhóm nhiệm vụ, giải pháp.

- Đối với hệ thống tổ chức của Nhà nước ở Trung ương: Nghị quyết số 18-NQ/TW đề ra 10 nhóm nhiệm vụ, giải pháp.

- Đối với chính quyền địa phương: Nghị quyết số 18-NQ/TW đề ra 06 nhóm nhiệm vụ, giải pháp, trong đó về công tác sáp nhập thôn, tổ dân phố Nghị quyết số 18/NQ-TW nêu rõ chính quyền địa phương: *“Từng bước sắp xếp, kiện toàn, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã chưa đủ tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật; khuyến khích sáp nhập, tăng quy mô các đơn vị hành chính các cấp ở những nơi có đủ điều kiện để nâng cao năng lực quản lý, điều hành và tăng cường các nguồn lực của địa phương. Khẩn trương, cương quyết sắp xếp, sáp nhập các thôn, tổ dân phố không bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định của Nhà nước”*.

- Đối với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và hội quần chúng:

Nghị quyết số 18-NQ/TW đề ra 05 nhóm nhiệm vụ, giải pháp. Trong đó, liên quan đến công tác sáp nhập thôn, tổ dân phố, Nghị quyết số 18-NQ/TW đã nêu rõ nhiệm vụ, giải pháp của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và hội quần chúng như sau: *“Quy định chặt chẽ việc thành lập tổ chức và hoạt động của các hội quần chúng; thực hiện nghiêm túc và nhất quán nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự bảo đảm kinh phí hoạt động và tuân thủ pháp luật; Nhà nước chỉ cấp kinh phí để thực hiện những nhiệm vụ do Đảng và Nhà nước giao. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện mô hình tự quản ở cộng đồng dân cư thôn, tổ dân phố dưới sự chủ trì của Mặt trận Tổ quốc và bảo đảm sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, sự quản lý của chính quyền.”*

2. Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18/NQ-TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”

Với sự quyết tâm, nỗ lực của các cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu, việc tổ chức thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, tạo chuyển biến tích cực trong đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị, gắn với đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Về cơ bản, đã hoàn thành các mục tiêu đề ra đến năm 2021. Tuy nhiên, nhận thức, trách nhiệm của một số cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, người đứng đầu ở một số cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương chưa đầy đủ, sâu sắc, quyết tâm thực hiện chưa cao, còn máy móc, chưa gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; chưa gắn sắp xếp tổ chức bộ máy với tinh giản biên chế theo vị trí việc làm và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thu hút nhân tài. Chức năng, nhiệm vụ của một số cơ quan, tổ chức vẫn còn trùng lặp, chồng chéo, chưa phù hợp, làm giảm hiệu lực, hiệu quả hoạt động. Trước tình hình đó, tại Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 Bộ Chính trị đã chỉ đạo *“Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 18 gắn với Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết số 27-NQ/TW, Nghị quyết số 28-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII”*.

3. Kế hoạch số 91-KH/TU ngày 31/01/2018 triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Kạn

Triển khai Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, tỉnh Bắc Kạn đã tập trung làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết tới các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, thường xuyên của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, sự nỗ lực của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả được chủ động triển khai tích cực, toàn diện và đồng bộ trong cả hệ thống chính trị. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch số 91-KH/TU ngày 31/01/2018 về thực hiện Nghị định số 18-NQ/TW, trong đó giao Ban cán sự đảng UBND tỉnh chủ trì phối hợp với Ban Thường vụ Huyện ủy, Thành ủy căn cứ vào điều kiện tự nhiên, kinh tế, văn hóa - xã hội và phù hợp với điều kiện của từng địa phương thực hiện sắp xếp, sáp nhập các thôn, tổ dân phố chưa đủ tiêu chuẩn theo quy định.

II. KẾT QUẢ TỔ CHỨC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 18-NQ/TW CỦA UBND TỈNH

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ Ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 27 tháng 11 năm 2017 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (*sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 10/NQ-CP của Chính phủ*) và Kế hoạch số 91-KH/TU ngày 31/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Kạn về việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “*Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*”, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 147/KH-UBND ngày 17/4/2018 về việc thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ và Kế hoạch số 91-KH/TU ngày 31/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW.

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã chủ động xây dựng, ban hành kế hoạch thực hiện sắp xếp, điều chỉnh tổ chức bộ máy, cơ chế hoạt động của chính quyền địa phương, thu gọn hợp lý các đơn vị hành chính cấp xã; sắp xếp, sáp nhập thôn, tổ dân phố chưa đạt chuẩn bảo đảm đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; công tác học tập, tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết được các cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch, triển khai đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị bằng nhiều hình thức như lồng ghép trong các hội nghị sơ kết, tổng kết cơ quan, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt phòng... Qua đó, đã tạo được sự đồng thuận của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân về chủ trương đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế trong toàn hệ thống chính trị của tỉnh.

2. Kết quả thực hiện sáp nhập thôn, tổ dân phố

2.1. Kết quả đạt được

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, giai đoạn 2019-2023 tỉnh Bắc Kạn đã triển khai thực hiện 02 đợt sáp nhập thôn, tổ dân phố theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 26/8/2019¹ và Nghị quyết số 97/NQ-HĐND ngày 07/12/2021² của HĐND tỉnh. Sau 02 đợt sáp nhập, toàn tỉnh giảm được 129 thôn, tổ dân phố, tiểu khu (giảm từ 1.421 thôn, tổ còn 1.292 thôn, tổ).

Ngay sau khi HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết số 21/NQ-HĐND và Nghị quyết số 97/NQ-HĐND về sáp nhập thôn, tổ dân phố, Sở Nội vụ đã tham mưu ban hành Hướng dẫn tổ chức thực hiện Nghị quyết về việc sáp nhập thôn, tổ dân phố của HĐND tỉnh. Trong đó, hướng dẫn cụ thể về công tác tuyên truyền; trình tự, thủ tục miễn nhiệm, bầu, bổ nhiệm giữa nhiệm kỳ đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; kiện toàn các chức danh ở thôn, tổ dân phố mới thành lập sau sáp nhập; hướng dẫn cụ thể về phương án sử dụng nhà họp thôn, bàn giao cơ sở vật chất và việc thực hiện chế độ chính sách đối với các chức danh ở thôn, tổ dân phố thực hiện sắp xếp, sáp nhập (Hướng dẫn số 566/HD-UBND ngày 07/10/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-HĐND; Hướng dẫn số 2423/HD-SNV ngày 27/12/2021 của Sở Nội vụ về thực hiện Nghị quyết số 97/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 của HĐND tỉnh về việc sáp nhập, đổi tên thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2021,...)

Thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-HĐND và Nghị quyết số 97/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, việc triển khai thực hiện sáp nhập thôn, tổ dân phố đã được cấp uỷ, chính quyền các cấp quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc; các thôn, tổ dân phố hình thành sau sáp nhập dần được ổn định, các chức danh ở thôn, tổ dân phố được kiện toàn, chế độ chính sách của người hoạt động không chuyên trách, người làm việc ở thôn, tổ và của Nhân dân được đảm bảo theo quy định. Từ thực tiễn hoạt động của các thôn, tổ dân phố sau 02 đợt sáp nhập cho thấy sáp nhập thôn, tổ dân phố mang lại nhiều kết quả đáng ghi nhận, cụ thể:

- Sáp nhập thôn/tổ giúp tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền cơ sở; giảm được nhiều thôn, tổ dân phố có quy mô nhỏ, khắc phục tình trạng manh mún, chia cắt giữa các thôn, tổ (giảm được 129 thôn, tổ dân phố); giảm đầu mối công việc, giảm số lượng lớn người hoạt động không chuyên trách và kinh phí chi cho các chức danh, dành nguồn lực để đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng.

¹ Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 26/8/2019 của HĐND tỉnh về việc sáp nhập thôn, tổ dân phố, tiểu khu; ghép cụm dân cư giai đoạn 2019-2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn và đổi tên tổ dân phố thuộc phường Xuất Hóa, thành phố Bắc Kạn

² Nghị quyết số 97/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 của HĐND tỉnh về việc sáp nhập, đổi tên thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2021

- Giúp địa phương huy động, tập trung các nguồn lực đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế - xã hội, công trình phúc lợi công cộng, xây dựng nông thôn mới, nhất là ở các địa bàn còn nhiều khó khăn, tránh sự dàn trải, lãng phí đầu tư.

Sau khi sáp nhập, quy mô số hộ gia đình và dân số thôn, tổ dân phố tăng lên, việc huy động các nguồn lực từ cộng đồng để đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng cơ sở hạ tầng thực hiện tiêu chí xây dựng nông thôn mới được thuận lợi hơn: Nhiều nhà văn hóa, sân thể thao được xây dựng với quy mô lớn hơn; các phong trào văn hóa, văn nghệ, giao lưu thể thao ngày càng phát triển, hoạt động sôi nổi. Qua đó, tăng thêm tinh thần đoàn kết, gắn bó giữa các thôn, tổ cũng như toàn thể Nhân dân trên địa bàn; góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân. Đồng thời, tạo điều kiện trong việc lựa chọn nhân sự cho các chức danh ở thôn, tổ dân phố, góp phần nâng cao chất lượng các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

- Sáp nhập thôn, tổ dân phố giúp tăng tính tự quản của người dân. Đội ngũ đảng viên, các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn tăng về số lượng, chất lượng, góp phần xây dựng hệ thống chính trị ngày càng vững mạnh. Qua đó các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước được truyền tải đến người dân một cách đầy đủ, thuận lợi hơn, tạo điều kiện để triển khai sôi nổi, sâu rộng các hoạt động, phong trào thi đua yêu nước ở địa phương, góp phần hoàn thành thắng lợi các các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn.

- Không ảnh hưởng đến việc thực hiện chế độ chính sách của người dân tại các thôn hiện đang được hưởng các chế độ, chính sách của Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi hay thôn đặc biệt khó khăn. Theo Công văn số 1303/UBND-CSĐT ngày 27/7/2023 của Ủy ban Dân tộc³ trường hợp các thôn đang hưởng chế độ, chính sách của Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 sáp nhập với các thôn không được hưởng chế độ, chính sách của CTMTQG DTTS&MN; thôn không thuộc diện đặc biệt khó khăn khi sáp nhập với thôn không thuộc diện đặc biệt khó khăn thì việc áp dụng các chế độ chính sách sẽ được thực hiện như thời điểm trước khi sáp nhập cho đến khi có quyết định, văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế của cơ quan có thẩm quyền.

2.2. Khó khăn

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc sáp nhập các thôn, tổ dân phố gặp một số khó khăn như sau: Một số cấp ủy, chính quyền địa phương chưa quan tâm đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện; công tác tuyên truyền chưa kịp thời; một số thôn ít hộ dân và hoặc thôn có nhiều dân tộc sinh sống cùng trên một địa bàn có sự khác nhau về văn hóa, phong tục tập quán; thôn có địa hình đồi núi chi cắt giữa các

³ Công văn số 1303/UBND-CSĐT ngày 27/7/2023 của Ủy ban Dân tộc về việc hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với cấp xã, thôn hình thành sau sáp nhập trên địa bàn vùng đồng bào DTTS&MN.

nhóm hộ dân; do phải kiện toàn lại các chức danh người hoạt động không chuyên trách, người làm việc trực tiếp ở thôn, tổ dân phố ...

III. NHIỆM VỤ SÁP NHẬP THÔN, TỔ DÂN PHỐ TRONG NĂM 2024

1. Thực trạng quy mô thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh hiện nay

Theo báo cáo của các huyện, thành phố và đối chiếu với các quy định hiện hành⁴, hiện nay trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn có 1.292 thôn, tổ, tiểu khu, trong đó:

- Số thôn, tổ, tiểu khu đạt từ 50% tiêu chuẩn trở lên (*thôn có từ 75 hộ trở lên; tổ, tiểu khu có từ 100 hộ trở lên, theo quy định không phải thực hiện sáp nhập*) là **345**, trong đó, thôn: **264**; tổ, tiểu khu: **81**.

- Số thôn, tổ, tiểu khu đạt dưới 50% tiêu chuẩn (*thôn có dưới 75 hộ; tổ, tiểu khu có dưới 100 hộ, theo quy định phải thực hiện sáp nhập*): **947**, trong đó, thôn: **840**; tổ, tiểu khu: **107**, (có **89** tổ, tiểu khu có dưới 100 hộ; **18** tổ, tiểu khu có dưới 50 hộ; **332** thôn có dưới 75 hộ; **508** thôn có dưới 50 hộ).

2. Nhiệm vụ thực hiện sáp nhập thôn, tổ dân phố năm 2024

Sáp nhập thôn, tổ dân phố là một trong những chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước và của tỉnh nhằm đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Để triển khai thực hiện thống nhất, hiệu quả chủ trương sáp nhập thôn, tổ dân phố chưa đạt tiêu chuẩn trên địa bàn tỉnh năm 2024, cần sự có sự phối hợp lãnh đạo, chỉ đạo quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị trong công tác tuyên truyền, vận động để tạo được sự đồng thuận, nhất trí cao của toàn thể Nhân dân trong việc sáp nhập thôn, tổ dân phố.

Qua rà soát, hiện nay trên địa bàn tỉnh còn **947** thôn, tổ dân phố đạt dưới 50% tiêu chuẩn (*thôn có dưới 75 hộ; tổ, tiểu khu có dưới 100 hộ*) thuộc diện phải sắp xếp, sáp nhập theo quy định tại Thông tư số 14/2018/TT-BNV sửa đổi, bổ sung Thông tư 04/2012/TT-BNV.

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố và báo cáo của các huyện, thành phố, Sở Nội vụ đã báo cáo, đề xuất UBND tỉnh báo cáo Ban cán sự đảng UBND tỉnh xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho chủ trương thực hiện công tác sắp xếp, sáp nhập thôn, tổ dân phố trong năm 2024.

Ngày 12/9/2024, Ban Thường vụ Tỉnh ủy họp và đồng ý về chủ trương chia tách, ghép cụm dân cư, sáp nhập, thành lập mới, đổi tên thôn, tổ dân phố, trong năm 2024. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, để tổ chức, triển khai đồng bộ, thống nhất, hiệu quả công tác sắp xếp, sáp nhập, đổi tên thôn, tổ dân phố chưa đạt chuẩn trên địa bàn tỉnh, Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo

⁴ Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 và Thông tư số 05/2022/TT-BNV ngày 23/5/2022) của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố

các huyện, thành phố tiếp tục rà soát các thôn, tổ chưa đạt chuẩn, xây dựng phương án, Đề án sáp nhập báo cáo UBND tỉnh theo quy định; tham mưu ban hành Kế hoạch để tổ chức triển khai đồng bộ, thống nhất trên địa bàn toàn tỉnh, trên cơ sở kế hoạch của UBND tỉnh, Sở Nội vụ sẽ hướng dẫn UBND các huyện, thành phố và tổng hợp, thẩm định, hoàn thiện hồ sơ báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết trong năm 2024.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện việc sáp nhập thôn, tổ dân phố theo chỉ đạo tại Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy (để báo cáo);
- TT HĐND tỉnh (để báo cáo);
- TT UBND tỉnh (để báo cáo);
- Giám đốc Sở;
- Các Phó Giám đốc Sở (biết);
- Huyện ủy, thành ủy;
- UBND huyện, thành phố;
- Lưu: VT, XDCQ&CTTN. N, Hải

GIÁM ĐỐC

Lê Văn Hội